

Quyết định số: 378/2017/QĐST-HNGĐ

Ngày: 27 – 9 – 2017

V/v thuận tình ly hôn

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Kim Nguyễn.

2. Bà Trần Thị Mỹ Hương.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 12 Điều 27 Pháp lệnh án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 827/2016/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2016.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tô Xuân D, sinh năm: 1972, (có mặt).

Địa chỉ: Số 103, Lý Thái T, khóm 1, phường M, thành phố N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Chị Trần Thị Cẩm H, sinh năm: 1972, (có mặt).

Địa chỉ: Số 103, Lý Thái T, khóm 1, phường M, thành phố N, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Tô Xuân D và chị Trần Thị Cẩm H.

- Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của anh D và chị H, đồng thời theo nguyện vọng của cháu U là thống nhất giao cháu: Tô Hoàng Tuyên U, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2005 cho anh D nuôi dưỡng, không đặt ra nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị H được quyền đến thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở. Đối với cháu Tô Hoàng V, sinh ngày 19/12/1996 hiện đã thành niên nên không đặt ra trách nhiệm nuôi dưỡng và nghĩa vụ cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Anh D và chị H xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Anh D và chị H khai không thiếu nợ ai và không ai nợ lại anh, chị nên không đề cập giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình, anh D và chị H mỗi người chịu 100.000đ, anh D nhận nộp toàn bộ án phí. Ngày 24 tháng 11 năm 2016, anh D đã nộp tạm ứng án phí 200.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai số 3745 được đổi trừ chuyển thu sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Các đương sự;
- UBND phường 2, Tp.Cà Mau;
- Lưu: Hồ sơ;
- Lưu: Văn thư.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

HỨA MINH HẢI